TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 61/2018/HS-ST Ngày 18 - 7 - 2018	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Liên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Trọng Phú.

Ông Nguyễn Văn Phước.

-Thư ký phiên tòa: Ông Võ Quốc Hoàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Lương Duy Hải, kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 66/2018/HSST, ngày 19 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Phan Phước A , tên gọi khác không, sinh ngày 10 tháng 3 năm 1995 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp 5, xã T, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Phước Đ, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Kim H, sinh năm 1968.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 06/9/2010, bị Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện LT ra quyết định đưa vào Trường giáo dưỡng trong thời hạn 24 tháng về hành vi trộm cắp tài sản. Chấp hành xong ngày 30/6/2012. Bị cáo được áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

-***Bị hại***:

1. Chị Chung Trần Minh C, sinh năm 1998.

HKTT: Số 45/5 ấp B, xã P, huyện XM, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu.

Tạm trú: Ấp 5, xã T, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

2. Chị Võ Thị Thu Q, sinh năm 1998.

HKTT: Ấp 4, xã H, huyện XM, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu.

Tạm trú: Ấp 5, xã T, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

-***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan***: Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Ấp 5, xã T, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

- ***Người làm chứng:*** Ông Nguyễn T, sinh năm 1968

Địa chỉ: Ấp 4, xã LA, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo, chị C có mặt, chị Q, anh B, ông T vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lúc 03 giờ ngày 15/4/2018, A đi bộ đến khu vực nhà trọ SuNa tại ấp 5, xã T, huyện LT để tìm kiếm tài sản trộm cắp, khi đi đến phòng trọ số 16 của chị Chung Trần Minh C không khóa cửa, A mở cửa vào bên trong thấy 03 túi xách nên lấy mang ra ngoài lục tìm tài sản nhưng không có gì bên trong. A tiếp tục quay lại phòng thì phát hiện 01 điện thoại Sam Sung J7 để bên cạnh chị C đang nằm ngủ, A lén lút chiếm đoạt điện thoại trên bỏ vào túi quần rồi đi lên gác lấy 01 điện thoại di động 5S của chị Võ Thị Thu Q rồi đi về nhà ngủ. Khoảng 02 ngày sau, A cầm điện thoại Sam Sung J7 đến khu vực công viên LT mở khóa để sử dụng còn chiếc điện thoại hiệu Iphon 5S, A bán cho cửa hàng điện thoại N và H tại ấp 5, xã T do anh Nguyễn Văn B làm chủ với giá 350.000đồng. Đến ngày 17/4/2018, A đến Công an xã T đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản tố tụng hình sự số 21/KL.ĐGTSTT ngày 19/4/2018 của Hội đồng định giá tố tụng hình sự huyện LT kết luận: 01 điện thoại hiệu Sam Sung Galaxy J7 có trị giá 4.250.000đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản tố tụng hình sự số 25/KL. ĐGTSTT ngày 02/5/2018 của Hội đồng định giá tố tụng hình sự huyện LT kết luận: 01 điện thoại hiệu Iphone 5S có trị giá 1.575.000 đồng.

Vật chứng vụ án: 01 điện thoại hiệu Sam Sung Galaxy J7, 01 điện thoại hiệu Iphone 5S, 03 túi xách, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện LT đã thu hồi trả lại cho người bị hại. Đối với 01 áo thun và 01 quần kaki của A không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra Công an huyện LT đã trả lại cho bị cáo.

Tại cáo trạng số 64/CT -VKS , ngày 18 tháng 6 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Phan Phước A về tội "Trộm cắp tài sản " theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phan Phước A như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Phan Phước A phạm tội "Trộm cắp tài sản ". Đề nghị xử phạt bị cáo Phan Phước A mức án từ 08 tháng đến 10 tháng tù.

Đối với Nguyễn Văn B mua 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S do bị cáo bán nhưng anh B không biết tài sản do A phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành không khởi tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Phan Phước A khai nhận: Sau khi nhậu xong khoảng 3 giờ sáng ngày 15/4/2018, bị cáo đi đến khu nhà trọ SuNa tại ấp 5, xã T để tìm kiếm lấy trộm tài sản, đến nơi bị cáo thấy phòng số 16 không khóa cửa, bị cáo mở cửa lẻn vào bên trong lấy 03 túi xách mang ra ngoài lục soát nhưng không có gì bên trong, khoảng 20 phút sau, bị cáo quay lại phòng nhìn thấy 01 điện thoại để bên cạnh 01 người đang ngủ, bị cáo lấy điện thoại này bỏ vào túi quần rồi tiếp tục đi lên gác lấy được 01 điện thoại di động để bên cạnh 01 người đang ngủ đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành mô tả. Điện thoại hiệu Sam Sung Galaxy J7, bị cáo để sử dụng còn điện thoại Iphone 5S bị cáo bán cho cho anh Nguyễn Văn B được số tiền 350.000đồng, khi bán bị cáo nói điện thoại của bạn bị cáo nhờ bán dùm nên anh B tin tưởng mua.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa cũng như các chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phan Phước A phạm tội "Trộm cắp tài sản". Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật

hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Bị cáo là người có đủ sức khỏe và nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Bị cáo có nhân thân không tốt, vào năm 2010 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Long Thành ra quyết định đưa vào Trường giáo dưỡng, thời hạn 24 tháng về hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo không tu chí làm ăn, để tạo ra của cải vật chất mà lại thực hiện hành vi trộm cắp tài sản để đáp ứng nhu cầu cho bản thân mình. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, thấy cần, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội đã ra đầu thú là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì nên không xét.

[6] Về án phí: Bị cáo Phan Phước A phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

2. Tuyên bố bị cáo Phan Phước A phạm tội "Trộm cắp tài sản".

3. Xử phạt bị cáo Phan Phước A 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ vào thời gian tạm giữ từ ngày 17/4/2018 đến ngày 20/4/2018.

Tiếp tục thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Phan Phước A cho đến khi Bản án có hiệu lực pháp luật để thi hành.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UB.TVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Phước A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm .

5. Bị cáo Phan Phước A, bị hại chị Chung Trần Minh C được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Bị hại chị Võ Thị Thu Q và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn B được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Đồng Nai;
-Viện KSND huyện Long Thành;
- Viện KSND tỉnh Đồng Nai;
- CCTHADS huyện Long Thành;
- Cơ quan điều tra CA H. Long Thành;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Liên